

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 951/NQ-UBTVQH13

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH CỦA VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VỀ BỘ MÁY LÀM VIỆC CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 82/2014/QH13 ngày 24/11/2014 của Quốc hội về việc thi hành Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Phê chuẩn đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về bộ máy làm việc của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cụ thể gồm các đơn vị sau:

1. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
2. Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
3. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án an ninh.
4. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án trật tự xã hội.
5. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế.
6. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án ma túy.
7. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ.

8. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án xâm phạm hoạt động tư pháp, tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp.
9. Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
10. Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự.
11. Vụ Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.
12. Vụ Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình.
13. Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật.
14. Vụ kiểm sát thi hành án dân sự.
15. Vụ kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.
16. Vụ Hợp tác quốc tế và Tương trợ tư pháp về hình sự.
17. Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin.
18. Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học.
19. Vụ Tổ chức cán bộ.
20. Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
21. Vụ Thi đua - Khen thưởng.
22. Cục Kế hoạch - Tài chính.
23. Trường Đại học kiểm sát Hà Nội.
24. Trường Đào tạo, Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại thành phố Hồ Chí Minh.
25. Tạp chí Kiểm sát.
26. Báo Bảo vệ pháp luật.
27. Viện kiểm sát quân sự trung ương.

Điều 2.

1. Số lượng Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao là không quá 05 người.

Trong trường hợp đặc biệt do yêu cầu điều động cán bộ của cơ quan có thẩm quyền thì Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định việc tăng số lượng Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Số lượng cấp phó mỗi đơn vị cấp Cục, Vụ và tương đương thuộc bộ máy làm việc của Viện kiểm sát nhân dân tối cao là không quá 03 người.

3. Đối với các đơn vị có tổ chức Phòng và tương đương thì số lượng Phó Trưởng phòng và tương đương là không quá 02 người.

Điều 3.

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định cơ cấu tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ công tác của các đơn vị thuộc bộ máy làm việc của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Căn cứ tổng biên chế, số lượng, cơ cấu tỷ lệ các ngạch Kiểm sát viên đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định biên chế, số lượng Kiểm sát viên, công chức khác, viên chức và người lao động khác của các đơn vị thuộc bộ máy làm việc của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Điều 4.

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2015.

2. Chính phủ, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC
HỘI
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: HC, TP.
e-PAS: 30823

Nguyễn Sinh Hùng